

QUẢNG BÌNH VỚI KHĂM MUỘN VÀ SAVANNAKHET TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP, ĐẾ QUỐC MỸ VÀ TRONG SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN HIỆN NAY

Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Bình

Năm 1604, lần đầu tiên trong lịch sử, vùng đất châu Địa Lý được chúa Nguyễn thiết lập đơn vị hành chính trực thuộc mang tên phủ Quảng Bình. Từ đó, danh xưng Quảng Bình ra đời và tồn tại cho tới ngày nay. Trong quá trình hình thành và phát triển của vùng đất Quảng Bình, dù ở thời gian nào cũng luôn gắn liền với không gian xung quanh, đó là Hà Tĩnh ở phía Bắc, Quảng Trị ở phía Nam, vùng biển phía Đông và 2 tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet của nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào ở phía Tây với trên 201km đường biên giới.

Lịch sử quan hệ giữa Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet nằm trong dòng chảy chung của mối quan hệ giữa hai dân tộc, hai nước Việt Nam, Lào. Mối quan hệ thân thiết, gắn bó giữa hai dân tộc đã được xác định hình thành rất sớm trong lịch sử. Ngay từ thời kỳ của người Việt cổ và người Lào cổ đã có sự giao thoa văn hóa với nhau. Qua các di tích khảo cổ tiền sử và sơ sử ở Lào, các nhà khảo cổ học E.Saurin và J.Fromaget đã cho thấy các di chỉ văn hóa thuộc giai đoạn văn hóa Hòa Bình ở Lào có nét tương đồng với di tích văn hóa Hòa Bình ở Việt Nam. Trong suốt chiều dài lịch sử của mình, cả hai dân tộc đều phải đương đầu với các kẻ thù lớn mạnh. Nhiều lần có biến cố, hai dân tộc, hai nước phải dựa vào nhau để vượt qua, nhiều người Việt Nam phải qua Lào lánh nạn và ngược lại.

Trong quá trình lịch sử đó, cuộc xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ là lâu dài, ác liệt nhất, trực đi nền độc lập của hai nước và đe dọa sự tồn vong của hai dân tộc. Chưa bao giờ sinh mệnh của hai dân tộc, hai nước Việt Nam - Lào cũng như của vùng đất Quảng Bình, Khăm Muộn, Savannakhet lại gắn chặt với nhau như vậy. Liên minh chiến đấu Việt Nam - Lào được hình thành một cách tự nhiên, qua từng giai đoạn cách mạng của mỗi nước, sự hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau phát sinh, phát triển và ngày càng bền chặt. Trong xu thế chung đó, là láng giềng gần gũi, Đảng bộ, quân và dân ba tỉnh Quảng Bình - Khăm Muộn - Savannakhet đã cùng nhau kế tục và phát triển truyền thống đoàn kết Việt Nam - Lào, dệt nên những trang sử vẻ vang trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm, thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, sống chết có nhau giữa hai dân tộc; góp phần vun đắp mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác đặc biệt, cùng nhau bảo vệ và phát triển đất nước nói chung và của mỗi tỉnh nói riêng.

1. Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet trong kháng chiến chống thực dân Pháp

Thực dân Pháp nổ súng chiếm Việt Nam năm 1858 và chiếm Lào năm 1893. Khi xuống chiếu “Cần Vương” chống Pháp (1885), Vua Hàm Nghi và các sĩ phu yêu nước

đã dựa vào địa bàn của hai tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet để đưa lực lượng kháng chiến khỏi sự truy đuổi của thực dân Pháp. Ở Quảng Bình, nhiều cuộc khởi nghĩa đã nổ ra, thu hút nhiều nhân sĩ và nhân dân trong tỉnh tham gia, đồng thời đã liên lạc, liên minh với nhân dân Lào phối hợp chống thực dân Pháp.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời, “mối quan hệ đoàn kết và hợp tác chiến đấu chống kẻ thù chung” giành độc lập, tự do giữa nhân dân ba nước Đông Dương, đặc biệt là giữa Việt Nam và Lào thực sự được thiết lập. Cùng với nhân dân hai nước, cũng từ đây, mối tình hữu nghị, đoàn kết và hợp tác đấu tranh chống kẻ thù chung của nhân dân ba tỉnh Quảng Bình - Khăm Muộn - Savannakhet càng thêm thắt chặt.

Ngày 02 tháng 9 năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập. Ngày 12 tháng 10 năm 1945, Lào cũng tuyên bố độc lập và thành lập Chính phủ lâm thời. Ngày 16/10/1945, tại Viêng Chăn, hai nước Việt Nam - Lào ký Hiệp định tương trợ lẫn nhau. Tháng 10 năm 1946, đại diện hai nước Việt Nam - Lào ký Hiệp định liên minh chiến đấu giữa hai dân tộc.

Năm 1946, trước sự xâm lược trở lại của thực dân Pháp trên toàn cõi Đông Dương, ở Quảng Bình, Đại đội 6 của Tiểu đoàn Lê Trực nhận nhiệm vụ phụ trách mặt trận Bua La Pha, phối hợp với lực lượng quân, dân nước bạn giải phóng các vùng bị thực dân Pháp chiếm đóng. Bên cạnh đó, lực lượng vũ trang Quảng Bình đã tích cực đào tạo, huấn luyện cán bộ, bộ đội, du kích và giúp bạn xây dựng cơ sở chính trị, lực lượng vũ trang, vì vậy lực lượng của bạn phát triển nhanh chóng, góp phần giác ngộ cách mạng cho nhân dân Lào và củng cố vùng giải phóng của Lào.

Tháng 12 năm 1949, Bộ Tư lệnh Quân khu IV điều Đại đội 6 thuộc Trung đoàn 19 (Quảng Bình) thường xuyên hoạt động ở Ba na phao để giúp đỡ và đảm bảo các điều kiện vật chất cho Ủy ban Trung Lào.

Đầu năm 1950, các đại đội độc lập số: 6, 75, 77 ở đường 12 tổ chức thành Tiểu đoàn 2 làm nòng cốt thực hiện nhiệm vụ cùng các đơn vị vũ trang Lào tiến hành kiện toàn tổ chức cho phù hợp với khu vực của từng tỉnh.

Sau chiến thắng Biên giới (1950), chiến tranh trên chiến trường Đông Dương ngày càng ác liệt. Đảng bộ, quân và dân Quảng Bình đã đóng góp sức người, sức của, tạo điều kiện cho các đơn vị sang hoạt động trên đất bạn. Các cơ quan tiếp nhận, Cục vận tải tiếp tế, các điểm tập trung quân nhu, quân lực được thành lập và huy động được 130 tấn lương thực, thực phẩm cho chiến trường Lào.

Tháng 1 năm 1954, liên quân Lào - Việt mở chiến dịch Trung Lào, nhân dân Quảng Bình được giao nhiệm vụ cung cấp một phần nhân lực, vật lực cho chiến dịch. Để thực hiện kế hoạch này và đảm bảo an toàn cho đoạn biên giới phía Tây tỉnh Quảng Bình, Bộ Tư lệnh Quân khu IV giao nhiệm vụ cho Tiểu đoàn 929, vốn là một đơn vị chủ lực trong kháng chiến chống Pháp do Tỉnh đội Quảng Bình phụ trách. Tiểu đoàn dọc theo đường 12 lên đến Cha Lo. Toàn tỉnh lập 29 trạm vận chuyển, huy động khoảng 46.000 lượt thanh niên xung phong, dân công và nhiều xe đạp thồ, phương tiện thô sơ khác phục vụ chiến dịch.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc, Hiệp định Geneve về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Tuy chưa phản ánh đầy đủ thắng lợi của quân dân ba nước do nhiều nguyên nhân khách nhau, song Hiệp định Geneve đã công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của các nước Việt Nam, Lào, Campuchia.

Thực hiện đường lối kháng chiến của Đảng và lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*giúp bạn là giúp mình*”, quân dân Quảng Bình đã sát cánh cùng quân dân Khăm Muộn, Savannakhet chiến đấu chống kẻ thù chung. Trong suốt cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Đảng bộ, quân và dân Quảng Bình đã hết lòng, hết sức hỗ trợ, giúp đỡ về mọi mặt cho cách mạng Lào giành thắng lợi. Ngược lại, bạn cũng hết lòng giúp đỡ ta. Có những thời điểm hai bên cho nhau mượn đất, mượn dân để xây dựng cơ sở, xây dựng hậu cứ. Với những đóng góp toàn diện, liên tục, Quảng Bình đã thực sự trở thành căn cứ địa vững chắc, thành hậu phương chiến lược trong cuộc kháng chiến của nhân dân Lào. Về mặt quân sự, những thắng lợi trên chiến trường Lào không chỉ có ý nghĩa bảo vệ biên giới phía Tây Quảng Bình mà còn tác động to lớn đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam.

Trong quá trình hình thành và phát triển của vùng đất Quảng Bình, nhiều cư dân Quảng Bình đã di cư sang Khăm Muộn và Savannakhet, hầu hết là ra đi trong thời kỳ thực dân Pháp xâm lược. Trong đó, có nhiều nhân sĩ yêu nước, nghĩa binh và gia đình phải trốn tránh sự truy lùng của địch. Dù ra đi trong hoàn cảnh nào, họ đều được nhân dân Khăm Muộn, Savannakhet đùm bọc, cứu mang, một số tiếp tục di cư sang Thái Lan hoặc tỉnh khác của Lào, một số định cư lâu dài tại Khăm Muộn, Savannakhet. Đặc biệt, tại làng Xiêng Vang, tỉnh Khăm Muộn, có những gia đình Quảng Bình sang sinh sống từ hơn 100 năm nay. Không những chung sống hòa thuận với người bản địa, những người Quảng Bình tại Khăm Muộn, Savannakhet đã có nhiều đóng góp cho cuộc kháng chiến chống xâm lược cũng như trong sự nghiệp xây dựng, phát triển và mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị của hai nước.

2. Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược thắng lợi mở ra giai đoạn phát triển mới cho cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, đế quốc Mỹ dựng lên chính phủ bù nhìn ở miền Nam, xóa bỏ Hiệp định Geneve và âm mưu chia cắt lâu dài đất nước Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự, làm bàn đạp tấn công miền Bắc.

Trong lịch sử của mình, Quảng Bình nhiều lần là chiến trường của các bên tham chiến nhưng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Quảng Bình mới trở thành chiến trường ác liệt nhất. Đây là giai đoạn Quảng Bình bị tàn phá nặng nề nhất, là giai đoạn người Quảng Bình bị chết, bị thương nhiều nhất. *Bình quân mỗi km² đất ở Quảng Bình gánh chịu sự hủy hoại của 168 quả bom, 16 quả đạn pháo và 3 loạt rốc két. Mỗi người dân chịu 574 kg bom tạ.* Tính đến năm 1967, dân số Quảng Bình có khoảng 40 vạn người, nhưng từ 1954-1975, “*13.786 người con Quảng Bình đã vĩnh viễn nằm*

xuống và 22.456 người mang thương tật suốt đời”. Đây cũng là giai đoạn nghiêm trọng nhất, đe dọa sự tồn vong của dân tộc Việt Nam, đất nước Việt Nam nói chung cũng như vùng đất Quảng Bình nói riêng.

Với sự tham chiến quy mô lớn, hiện đại của Mỹ và đồng minh, Quảng Bình không chỉ bị uy hiếp từ phía Nam, phía biển mà còn từ biên giới với Lào. Mỹ từng bước viện trợ trực tiếp, mua chuộc, lôi kéo các phần tử trong Chính phủ Vương quốc Lào. Ngày 26 tháng 11 năm 1954, Mỹ đưa Takay lên lập chính phủ bù nhìn ở Lào. Ở những vùng ít người của Lào, Mỹ lập ra một đội quân các dân tộc thiểu số với tên gọi “lực lượng đặc biệt”, đứng đầu là tướng phi Vàng Pao, do Cục Tình báo Trung ương Mỹ (CIA) trực tiếp huấn luyện. Mỹ và chính quyền Sài Gòn lợi dụng Savannakhet, Khăm Muộn để tung nhiều gián điệp, biệt kích thâm nhập Quảng Bình, đưa máy bay bay qua không phận Lào vào đánh phá Quảng Bình. Vì vậy, Quảng Bình bị uy hiếp từ phía Nam ra, từ biển vào và từ Lào qua.

Tháng 8 năm 1959, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra tuyên bố *“Nếu Lào xảy ra sự can thiệp quân đội của một nước nào khác, theo âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ thì đó không những là một hành động xâm lược đối với nhân dân Lào mà Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa coi đó là một hành động trực tiếp uy hiếp nền an ninh của mình”*.

Trên quan điểm đó và theo yêu cầu của bạn, Công an nhân dân vũ trang Quảng Bình gấp rút thành lập các đội công tác sang phối hợp với các lực lượng vũ trang của bạn cùng chiến đấu, giữ vững vùng giải phóng và tuyên hành lang sát biên giới Việt Nam - Lào làm căn cứ cho bạn tiến hành cuộc chiến đấu lâu dài. Nhiệm vụ của các đội công tác là: (1) phối hợp với lực lượng Pathét Lào đánh địch bảo vệ vùng giải phóng của bạn và hành lang sát biên giới Việt Nam - Lào, (2) vận động quần chúng, giúp bạn xây dựng chính quyền, (3) giúp bạn xây dựng lực lượng vũ trang, chủ yếu là dân quân tự vệ và bộ đội địa phương, nên gọi là “đội hoạt động ba mặt”. Tháng 1 năm 1961, Ban Chỉ huy Công an vũ trang tỉnh Quảng Bình thành lập thêm các “phân đội hoạt động ba mặt” chia thành bốn hướng qua biên giới giúp bạn. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, bàn giao địa bàn cho bạn, lực lượng này rút về Quảng Bình học tập, chỉnh huấn.

Năm 1962, Lào thành lập Chính phủ liên hiệp. Ngày 5 tháng 9 năm 1962, nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nhà nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao.

Ban Bí thư Trung ương Đảng giao Quảng Bình trực tiếp kết nghĩa với tỉnh Khăm Muộn. Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định *“Muốn bảo vệ tốt chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, phải chủ động tiến công địch từ xa, phải đánh mạnh kẻ địch từ bên ngoài để bảo vệ chặt bên trong”*. Công an vũ trang Quảng Bình lập 9 tổ công tác ngoại biên ở các đồn biên phòng và các phân đội “hoạt động ba mặt” qua giúp bạn. Trong giai đoạn 1960-1962, lực lượng vũ trang Quảng Bình đã phối hợp với bạn đánh 32 trận, mở trên 50 lớp nghiệp vụ an ninh, giúp bạn xây dựng được một trung đoàn có khả năng chiến đấu độc lập. Năm 1964, liên quân Quảng Bình - Khăm Muộn cùng với

Phần II:

QUẢNG BÌNH TRONG GIAI ĐOẠN TỪ TIỀN SỬ ĐẾN LỊCH SỬ CŨ - TRUNG ĐẠI

lực lượng Quân khu IV tham gia chiến dịch mang mật danh 128, làm vỡ thế phòng thủ của địch.

Trong giai đoạn 1962-1966, quan hệ hợp tác giữa Quảng Bình, Khăm Muộn chủ yếu trên lĩnh vực quân sự. Bên cạnh đó, Quảng Bình đã tích cực giúp bạn xây dựng chính quyền, đào tạo cán bộ, phát triển kinh tế (trồng trọt, chăn nuôi, thủy lợi), phát triển giáo dục. Quan hệ mật dịch đã bắt đầu xuất hiện, Quảng Bình xuất vải, dụng cụ gia đình, dụng cụ sản xuất và nhập khẩu lâm, thổ sản.

Năm 1966, Ban Bí thư Trung ương Đảng giao Hà Tĩnh kết nghĩa với Khăm Muộn, giao Quảng Bình kết nghĩa với Savannakhet. Tỉnh Quảng Bình đã cử đoàn đại biểu sang thăm hữu nghị chính thức ký biên bản đặt quan hệ kết nghĩa, giúp đỡ, hợp tác với tỉnh Savannakhet. Sau chuyến thăm, đã thành lập Ban công tác miền Tây Quảng Bình (gọi tắt là Ban C) triển khai giúp bạn trên mọi mặt, xây dựng cơ sở, sau đó, giúp bạn xây dựng kinh tế và phát triển văn hóa. Lực lượng chuyên gia Quảng Bình đã cử 71 chuyên gia chính trị giúp bạn xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; 7 cán bộ quân sự, công an; 40 chuyên gia về kinh tế; 80 chuyên gia về y tế và giúp xây dựng Bệnh viện huyện Na Nhôm; 40 chuyên gia và giáo viên giúp bạn thành lập Trường Trung cấp Sư phạm, Trường Văn hóa thanh niên dân tộc, Trường Thiếu niên tại huyện Mường Phìn; 18 giáo viên giúp các xã; xây dựng công trình thủy lợi Na Tô cung cấp nước cho 330ha ruộng lúa. Đây là công trình thủy lợi đầu tiên được xây dựng ở nước Lào trong hoàn cảnh chiến tranh phá hoại rất ác liệt.

Có thể khẳng định, trong điều kiện chiến tranh ác liệt, lực lượng các bên tham chiến còn đóng quân, tỉnh Quảng Bình đã bền bỉ giúp Savannakhet xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, lực lượng vũ trang, xây dựng kinh tế và phát triển văn hóa, quan hệ mật dịch hai bên đã bắt đầu xuất hiện.

Năm 1969, Mĩ leo thang đánh phá dọc tuyến biên giới Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet, đường Hồ Chí Minh, đường 20, khu vực Cha Lo, cho tàu chiến uy hiếp vùng biển Quảng Bình. Địch không chế bộ đội, dân công bị bắt trên các chiến trường, mua chuộc, giao nhiệm vụ và đem cài cắm trở lại miền Bắc hoạt động. Địch đã dùng máy bay thả số này xuống khu vực phía tây Quảng Bình. Trước tình hình đó, các đồn biên phòng tuyến núi Quảng Bình đã cùng các binh trạm trên đường Hồ Chí Minh và lực lượng bộ đội Khăm Muộn, Savannakhet tăng cường kiểm tra, phát hiện nhiều trường hợp.

Năm 1971, liên quân Lào - Việt đã đánh bại cuộc hành quân chiến lược Lam Sơn của 20.000 quân ngụy, 9.000 quân Mĩ ở đường 9 - Nam Lào, mở rộng vùng giải phóng. Trên địa bàn Khăm Muộn và Savannakhet đã nhen nhóm nhiều ổ phỉ mới dọc biên giới giáp với Quảng Bình. Theo yêu cầu của bạn, lực lượng vũ trang Quảng Bình tiếp tục đưa quân sang giúp bạn diệt phỉ để ổn định đời sống nhân dân.

Năm 1973, tỉnh Quảng Bình đã điều Tiểu đoàn 46 và Đại đội 361 của huyện Lê Thủy sang Savannakhet tham gia phục vụ chiến dịch giải phóng thị trấn Mường Phìn, giải phóng huyện La Phan.

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, nước Việt Nam hoàn toàn thống nhất. Tháng 7 năm 1975, tỉnh Quảng Bình đón Tổng Bí thư Cayxôn Phômvihản và các lãnh đạo hai nước bàn kế hoạch giải phóng Hạ Lào và Trung Lào. Ngày 02 tháng 12 năm 1975, nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào được thành lập, mở ra một thời kỳ mới cho nhân dân Lào.

Như vậy, trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954-1975), mối quan hệ giữa Quảng Bình với các tỉnh của bạn chia làm 3 thời kỳ: (1) từ năm 1954-1962, hợp tác chung với cả 2 tỉnh; (2) từ năm 1962-1966, chính thức kết nghĩa với tỉnh Khăm Muộn; (3) từ năm 1966-1975, chính thức kết nghĩa với tỉnh Savannakhet và tỉnh Hà Tĩnh kết nghĩa với tỉnh Khăm Muộn thay cho Quảng Bình.

Những thắng lợi trên chiến trường Lào và những công lao to lớn của nhân dân Lào dọc biên giới không chỉ có ý nghĩa bảo vệ biên giới phía Tây Quảng Bình mà còn tác động to lớn đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, thống nhất đất nước ở Việt Nam. Với sự giúp đỡ của Việt Nam, lực lượng cách mạng Lào ngày càng phát triển đủ mạnh để chủ động tấn công và nổi dậy, giành thắng lợi hoàn toàn trong cả nước.

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, không thể không nhắc đến đường Hồ Chí Minh huyền thoại, biểu tượng của tinh thần quốc tế cao cả, gắn kết giữa tỉnh Quảng Bình, Khăm Muộn. Tầm quan trọng của tuyến đường Hồ Chí Minh theo dãy Trường Sơn được Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương khẳng định, đó là con đường chi viện cho miền Nam, cho bạn cơ bản nhất, chủ yếu nhất, có ý nghĩa chiến lược vô cùng quan trọng trước mắt và lâu dài. Quảng Bình với chức năng là “tổng kho” của các nguồn lực để tỏa ra các chiến trường miền Nam, là căn cứ chiến lược Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh. Chính vì vậy, khi phát hiện ra tuyến đường vận tải chiến lược quan trọng này, đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn đã kết hợp tất cả các lực lượng đánh phá nhằm cắt đứt chi viện từ miền Bắc. Được sự đồng thuận, giúp đỡ của nước bạn Lào, cuối năm 1960, đến địa phận Quảng Bình, tuyến đường được “lật cánh” theo các tuyến đường 12, đường 20, đường 16,... sang tây Trường Sơn qua địa bàn Khăm Muộn, Savannakhet. Tính đến năm 1975, tuyến đường vận tải chiến lược Trường Sơn đã vận chuyển được 1.349.000 tấn hàng hóa, vũ khí, 515 triệu m³ xăng dầu, hàng triệu lượt cán bộ, chiến sĩ.

Cùng với sự gian khổ do địa hình khó khăn, thời tiết khắc nghiệt, bom đạn dày đặc của địch làm cho lịch sử tuyến đường đầy bi tráng, hào hùng. Trung bình mỗi năm, mỗi km thuộc đường Trường Sơn phải chịu 736 quả bom các loại. Tổng Bí thư Cayxôn Phômvihản khẳng định *“Do có con đường mòn Hồ Chí Minh qua đất Lào mà nhân dân Lào đã hy sinh và chịu đựng với hơn 3 triệu tấn bom của giặc Mỹ, đóng góp một phần làm cho Việt Nam có điều kiện thuận lợi giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam”*. Đường Trường Sơn đã ghi dấu chân của không biết bao chàng trai, cô gái

đã hiến dâng cả tuổi thanh xuân của mình cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Vượt qua gian khổ, vượt qua khó khăn, vượt qua cái chết, những chàng trai, cô gái hai nước Việt Nam, Lào đã cùng nhau cất lên lời ca về tình yêu qua Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây.

Nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tháng 5 năm 1990, Tổng Bí thư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào Cayxôn Phômvihản đã khẳng định: *“...Nhân dân Lào vô cùng tự hào dọc theo phía tây dải Trường Sơn đã có con đường mang tên Bác Hồ, con đường đã hiên ngang đứng vững trước hàng triệu tấn bom đạn của quân thù, cùng với con đường phía Đông Trường Sơn góp phần to lớn vào sự nghiệp giải phóng nước Lào và miền Nam Việt Nam,... Để thực hiện tốt di huấn của Bác Hồ và xứng đáng với sự hy sinh xương máu của biết bao liệt sĩ, anh hùng, với bao dòng nước mắt đau thương của những bà mẹ, người chị, bao công sức và tâm huyết của đồng bào, đồng chí hai nước chúng ta, nhân dân Lào nguyện cùng nhân dân Việt Nam giữ gìn mãi mãi tình đoàn kết đặc biệt đó. Từ thế hệ này sang thế hệ khác, tình đoàn kết chân thành đó mãi mãi là truyền thống quý báu của nhân dân hai nước Việt - Lào, mà không một kẻ thù nào có thể phá nổi”*.

3. Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet trong sự nghiệp phát triển hiện nay

3.1. Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet cùng nhau khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh (giai đoạn nhập tỉnh Bình Trị Thiên 1976-1989)

Cuối tháng 4 năm 1976, kế hoạch nhập tỉnh đã được hoàn tất. Ngày 1 tháng 5 năm 1976, tại quảng trường Phu Văn Lâu - Huế, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Trị Thiên đã ra mắt đồng bào, cán bộ và chiến sĩ trong toàn tỉnh. Việc nhập tỉnh đã làm thay đổi về không gian, tổ chức hành chính nhưng nhờ vậy cũng đã tạo ra những điều kiện thuận lợi mới cho việc đẩy mạnh quan hệ hợp tác hữu nghị với các tỉnh bạn Lào.

Trong hoàn cảnh mới, việc xây dựng phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị giữa Bình Trị Thiên, Khăm Muộn, Savannakhet cũng chính là sự mở rộng, nâng cao mối quan hệ truyền thống của Quảng Bình với hai tỉnh bạn. Ban Công tác miền Tây của Quảng Bình đổi thành Ban hợp tác kinh tế - văn hóa với Lào, Campuchia của tỉnh Bình Trị Thiên, nhưng hầu hết cán bộ là Quảng Bình, bộ phận thường trực tại tỉnh Savannakhet và cán bộ, chuyên gia sang giúp bạn đại bộ phận cũng là người Quảng Bình nên về phía bạn, sự thân thiết, gắn bó và hiểu biết lẫn nhau vẫn son sắt, thủy chung.

Quán triệt chủ trương của Trung ương cũng như của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân, Ban hợp tác kinh tế - văn hóa với Lào, Campuchia của tỉnh Bình Trị Thiên thực sự đã trở thành cầu nối quan trọng, thúc đẩy mối quan hệ hợp tác hữu nghị toàn diện giữa ta và bạn ngày càng phát triển có chiều sâu, hiệu quả thiết thực. Ta liên tiếp cử các đoàn cán bộ kỹ thuật và chuyên gia sang khảo sát, quy hoạch cho Savannakhet nhiều công trình phục vụ sản xuất và đời sống văn hóa. Cụ thể như năm 1977, Ban hợp

tác kinh tế - văn hóa với Lào và Campuchia của tỉnh Bình Trị Thiên đã phối hợp với Đài phát thanh Bình Trị Thiên cử chuyên gia sang giúp Đài phát thanh Savannakhet xây dựng và đặt máy phát thanh cho huyện Mường Phìn; viện trợ một tổ máy truyền thanh công suất 10KW kèm theo máy phát điện, hệ thống đường dây, loa để truyền tin tức, tiếng nói của Đài phát thanh Lào,... góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân Mường Phìn. Năm 1978, dưới sự chỉ đạo của Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Trị Thiên, Ban hợp tác kinh tế với Lào và Campuchia của tỉnh Bình Trị Thiên đã cử chuyên gia và phối hợp với Bộ Xây dựng giúp bạn khai thác tài nguyên mỏ thạch cao, viện trợ máy móc thiết bị xây dựng nhà máy sản xuất phấn viết học sinh, công suất 2 triệu viên/năm, không chỉ đủ cung cấp cho ngành giáo dục trong tỉnh mà còn cho cả các tỉnh bạn khác của Lào; cử chuyên gia sang giúp bạn về kỹ thuật lắng lọc nước muối, xây dựng sân phơi muối tại xí nghiệp khai thác muối mỏ ở Na Tơ, huyện Khăn Thạ Bu Ly. Hầu hết các cơ sở sản xuất, kinh doanh, y tế, giáo dục, đào tạo cán bộ của Savannakhet đều do tỉnh Bình Trị Thiên giúp đỡ, tạo dựng ban đầu.

Giai đoạn này kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn nên việc giao thương với Lào phát triển đã kịp thời bổ sung các mặt hàng thiết yếu cho Việt Nam, dụng cụ sản xuất cho Lào.

Bên cạnh mở rộng quan hệ hợp tác cấp tỉnh, lãnh đạo hai tỉnh Bình Trị Thiên và Savannakhet cũng tạo điều kiện cho các ngành chủ động trao đổi, giúp đỡ, hợp tác. Các ngành được phép cử các đoàn cán bộ, chuyên viên kinh tế, kỹ thuật qua lại, tham quan, học tập và trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau. Vì vậy, quan hệ hợp tác giữa hai bên ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả thiết thực.

Từ năm 1979, Việt Nam bị bao vây, cấm vận, các tổ chức phản động liên tiếp tung gián điệp xâm nhập Lào và Việt Nam, móc nối với một số đối tượng nguy quân, nguy quyền cũ. Bên cạnh đó, an ninh tuyến biên giới Bình Trị Thiên diễn biến phức tạp do phi hoạt động, người Việt Nam vượt biên trái phép làm ăn, khai thác trầm, đãi vàng, buôn lậu. Trước tình hình đó, lực lượng quân sự, công an hai bên đã đẩy mạnh hợp tác, chủ động trao đổi tình hình, phối hợp quản lý, truy quét, từng bước ổn định tình hình.

Năm 1986, Trung ương giao nhiệm vụ cho Bình Trị Thiên kết nghĩa với Khăm Muộn. Trước đây, Quảng Bình đã từng kết nghĩa với Khăm Muộn. Từ khi nhập tỉnh, nhân dân các huyện vùng biên giới hai tỉnh vẫn giữ quan hệ trao đổi kinh tế, văn hóa dù không có quan hệ chính thức cấp tỉnh nên chủ trương này đã đáp ứng nguyện vọng của nhân dân hai bên và phát huy mối quan hệ hữu nghị trong sáng, thủy chung của Quảng Bình - Khăm Muộn. Sau khi có chủ trương mới của Trung ương, hai tỉnh Bình Trị Thiên và Khăm Muộn đã cử cán bộ cấp cao đến thăm và tìm hiểu tình hình của nhau để tiến tới kết nghĩa chính thức.

Từ xưa đến nay, quan hệ giữa các quốc gia có chung biên giới có tốt đẹp, bền vững được hay không trước hết là giữa hai bên phải đạt được sự thống nhất và tôn trọng việc hoạch định biên giới giữa hai quốc gia. Trong chiến tranh, do chưa có điều kiện nên vấn đề biên giới chưa được giải quyết. Từ năm 1975, vấn đề biên giới đã

được đặt ra, đồng thời, căng thẳng liên quan đến chủ quyền ở một số khu vực trên tuyến biên giới đã xuất hiện. Do vậy, năm 1976, vấn đề biên giới đã trở thành một nội dung quan trọng trong các cuộc hội đàm cấp cao giữa Việt Nam và Lào. Hai bên thống nhất cử đoàn đại biểu tiến hành đàm phán nhằm hoạch định đường biên giới quốc gia Việt Nam - Lào, đồng thời, tổ chức 4 tiểu ban khảo sát thực địa. Ngày 18 tháng 7 năm 1977, Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa hai nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào được ký kết. Bình Trị Thiên là tỉnh được chọn làm thí điểm phân giới cắm mốc trên thực địa. Đến tháng 5 năm 1981, Bình Trị Thiên đã hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa, đoạn qua Quảng Bình cắm được 12 mốc. Do vấn đề biên giới, lãnh thổ hết sức nhạy cảm nên trong quá trình đàm phán và cắm mốc trên thực địa luôn có nhiều bất đồng, đòi hỏi những người thực hiện phải hết sức kiên trì, nhẫn nại. Trong lịch sử của mình, đường biên giới của Quảng Bình ở phía tây ngày càng cụ thể, rõ ràng hơn trên giấy tờ cũng như trên thực địa.

3.2. Quảng Bình hợp tác toàn diện với Khăm Muộn, Savannakhet (giai đoạn 1990 đến nay)

Tháng 7 năm 1989, Quảng Bình trở về tên và địa giới cũ. Ban hợp tác kinh tế - văn hóa với Lào và Campuchia giải tán nhưng quan hệ giữa Quảng Bình và Khăm Muộn, Savannakhet vẫn không ngừng được củng cố và phát triển.

Bước vào thời kỳ đổi mới, bên cạnh việc thực hiện chính sách đối ngoại đổi mới rộng mở, đa phương hóa - đa dạng hóa, hai nước tiếp tục dành ưu tiên hàng đầu cho việc củng cố và phát triển mối quan hệ đoàn kết hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào. Sự đặc biệt đó không chỉ bắt nguồn từ mối quan hệ truyền thống được kế thừa trong thực tiễn đấu tranh giải phóng dân tộc mà còn là quan hệ chiến lược liên quan đến vận mệnh của cách mạng mỗi nước.

- Hợp tác chính trị là ưu tiên hàng đầu

Hợp tác về công tác Đảng, chính quyền là lĩnh vực mang tính cốt lõi, định hướng để tạo cơ sở tiền đề hợp tác chuyên sâu các lĩnh vực khác như quốc phòng - an ninh, kinh tế, văn hóa - xã hội. Vì vậy, đã được lãnh đạo tỉnh Quảng Bình và hai tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet đặc biệt quan tâm. Hai bên thống nhất định kỳ hàng năm trao đổi các đoàn cấp cao, biên giới, quân sự, công an, biên phòng và định kỳ hai năm trao đổi các đoàn công tác của các ngành, đoàn thể. Tại các cuộc hội đàm, hai bên đã thông báo cho nhau về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, công tác quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đoàn thể quần chúng của mỗi tỉnh, đồng thời cùng nhau kiểm điểm, đánh giá lại kết quả tình hình thực hiện các nội dung trong các biên bản hội đàm đã ký kết.

- Hợp tác trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh

Mặc dù chiến tranh đã lùi xa, vị thế của Việt Nam và Lào trong khu vực và trên thế giới ngày càng cao, các thế lực phản động bị tiêu diệt và không được các nước hỗ trợ như trước đây, việc quản lý qua lại biên giới ngày càng tốt hơn nhưng bài học

xương máu trong chiến tranh bảo vệ tổ quốc đòi hỏi Quảng Bình phải nâng cao cảnh giác. Để chủ động đánh địch từ xa, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của địch cũng như các loại tội phạm khác ngay từ đầu, lực lượng quân sự, biên phòng, công an của tỉnh Quảng Bình thống nhất định kỳ hàng năm cũng như đột xuất làm việc với các lực lượng chức năng của Khăm Muộn, Savannakhet để trao đổi tình hình, phối hợp ngăn chặn, triệt phá tội phạm. Hầu hết các vụ án xuyên biên giới nghiêm trọng đều được hai bên phối hợp giải quyết ngay từ đầu, điển hình như các vụ buôn bán thuốc nổ, ma túy, buôn lậu,... Lãnh đạo các lực lượng thăm viếng lẫn nhau nhân dịp các ngày lễ, sự kiện trọng đại. Quảng Bình thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm với các lực lượng vũ trang của Khăm Muộn, Savannakhet.

- Hợp tác quản lý, bảo vệ đường biên, cột mốc

Sau khi Hiệp định quy chế biên giới Quốc gia Việt Nam - Lào được ban hành, tỉnh Quảng Bình đã tổ chức quán triệt Hiệp định cho các cấp, các ngành, các huyện và các xã có đường biên giới. Tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh và ban hành Chỉ thị số 34/CT-UB ngày 14 tháng 8 năm 1990 chỉ đạo thực hiện các nội dung của Hiệp định liên quan đến công tác biên giới giữa Quảng Bình và hai tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet. Tỉnh Quảng Bình đã phối hợp với tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet duy trì chế độ gặp nhau định kỳ và đột xuất để trao đổi tình hình, thống nhất việc tổ chức thực hiện Hiệp định, các nội dung đã thỏa thuận và giải quyết kịp thời có hiệu quả các vấn đề có liên quan đến biên giới.

Các đồn biên phòng của tỉnh Quảng Bình đã duy trì chế độ gặp đồn biên phòng của hai tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet theo định kỳ để trao đổi tình hình, phối hợp tuần tra, bảo vệ biên giới, kiểm tra, sửa chữa các mốc quốc giới hư hỏng và giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến biên giới. Công tác quản lý qua lại biên giới được 3 tỉnh quan tâm giải quyết khá kịp thời theo quy định của Chính phủ mỗi nước. Việc cấp giấy tờ và quản lý qua lại biên giới đã dần đi vào nề nếp theo quy định. Bên cạnh việc tuần tra, kiểm soát chặt người di cư tự do và vượt biên trái phép qua biên giới, các lực lượng Công an, Biên phòng, Hải quan tỉnh Quảng Bình và hai tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet đã giải quyết tốt những vụ việc vi phạm Hiệp định về Quy chế biên giới.

Năm 1981, đoạn biên giới Việt Nam - Lào qua Quảng Bình dài 201km (giáp với Khăm Muộn 180km, giáp với Savannakhet 21km) đã được hoạch định và hoàn thành cắm mốc trên thực địa. Tuy nhiên, mật độ quá ít trên tuyến biên giới hiểm trở, nhiều chỗ chưa rõ ràng, cụ thể. Thực hiện Dự án tăng dày và tôn tạo hệ thống mốc quốc giới Việt Nam - Lào, tỉnh Quảng Bình và tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet đã thành lập Ban Chỉ đạo ở mỗi tỉnh, thành lập Đội liên hiệp cắm mốc số 1 (Quảng Bình - Khăm Muộn), Đội liên hiệp cắm mốc số 2 (Quảng Bình - Savannakhet) và tiến hành khảo sát, xác định và hoàn thành thi công toàn bộ 61 cột mốc, 01 cọc dấu và đo vẽ chi tiết toàn bộ đường biên giới Việt Nam - Lào đoạn qua Quảng Bình vào năm 2013. Vấn đề xác định lại biên giới luôn nhạy cảm, nhưng với tình đoàn kết đặc biệt giữa ba tỉnh, các bên đã trao đổi thẳng thắn, chân tình, có trách nhiệm nên đã giải quyết thỏa đáng các vấn đề tồn tại, hoàn thành đúng kế hoạch, đạt chất lượng cao. Từ đây, biên giới giữa

Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet rõ ràng, chi tiết hơn, tạo điều kiện thuận lợi để cùng nhau quản lý và phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh khu vực biên giới.

- Từng bước đẩy mạnh hợp tác kinh tế, văn hóa, xã hội

Trong thời gian đầu, tỉnh Quảng Bình đã triển khai một số nội dung hợp tác, hỗ trợ Khăm Muộn, Savannakhet các dự án về sản xuất nông nghiệp và chế biến nông, lâm sản và xây dựng một số hạ tầng. Tuy nhiên, do năng lực, nguồn vốn của hai bên còn hạn chế, vai trò của các doanh nghiệp còn hạn chế nên chỉ dừng lại ở quy mô nhỏ.

Trong những năm gần đây, Quảng Bình và Khăm Muộn, Savannakhet tập trung đẩy mạnh hợp tác phát triển thương mại, du lịch, đào tạo, văn hóa gắn với hợp tác trong hành lang kinh tế Đông Tây, các nước tiểu vùng sông Mê Kông, hướng tới cộng đồng ASEAN. Với sự nỗ lực của hai tỉnh Quảng Bình và Khăm Muộn và sự quan tâm của Chính phủ hai nước Việt Nam - Lào, ngày 10 tháng 01 năm 2001, cửa khẩu Cha Lo - Na Phầu chính thức trở thành cửa khẩu quốc tế. Quảng Bình, Khăm Muộn tham gia sáng lập Hiệp hội các tỉnh của ba nước Việt Nam, Lào, Thái Lan có sử dụng chung đường 8, đường 12, tập trung vào các lĩnh vực chính: đầu tư, thương mại, du lịch; giáo dục, đào tạo; giao lưu văn hóa. Hiệp hội tập trung kiến nghị nâng cấp và bổ sung hai tuyến đường này tham gia Hiệp định tạo thuận lợi cho người, hàng hóa và phương tiện qua lại giữa các nước tiểu vùng sông Mê Kông (GMS – CBTA). Vì vậy, lượng người, phương tiện, hàng hóa qua lại ngày càng tăng. Năm 2006, kim ngạch xuất nhập khẩu chỉ đạt 5,9 triệu đô la Mỹ thì đến năm 2013 đạt gần 1,6 tỷ đô la Mỹ.

Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Bình đã hoàn thành và bảo vệ cấp Nhà nước đề tài “Điều tra, đánh giá, tổng hợp, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, xây dựng luận cứ khoa học hợp tác phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường khu vực biên giới quốc gia chung cửa khẩu Cha Lo - Lăng Khăng thuộc địa phận hai tỉnh Quảng Bình và Khăm Muộn”. Năm 2002, Quảng Bình đã đề nghị và được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cha Lo, đang từng bước đầu tư hạ tầng nhằm tạo thuận lợi cho sự hợp tác giữa hai tỉnh, hướng tới sự hợp tác trong khu vực.

Về giáo dục - đào tạo, hàng năm Trường Đại học Quảng Bình tiếp nhận khoảng 15 sinh viên Khăm Muộn, 15 sinh viên Savannakhet, đào tạo đội ngũ làm cầu nối cho mối quan hệ trong tương lai. Hỗ trợ tỉnh Khăm Muộn xây dựng Trường Hữu nghị Quảng Bình - Khăm Muộn tại thị xã Thà Khếch, Trạm Y tế Lăng Khăng; hỗ trợ tỉnh Savannakhet xây dựng Trường Hữu nghị Quảng Bình - Savannakhet tại thị xã Cay xôn Phôm vi hản.

Năm 2011, Sở Ngoại vụ Quảng Bình đã hoàn thành đề tài khoa học cấp tỉnh “Nghiên cứu mối quan hệ hữu nghị và hợp tác đặc biệt giữa Quảng Bình và Khăm Muộn, Savannakhet (CHDCND Lào) giai đoạn 1954 – 2000”, làm cơ sở cho việc tăng cường hợp tác trong tương lai. Nhân năm Đoàn kết Hữu nghị Việt Nam - Lào 2012, Quảng Bình là tỉnh đầu tiên tổ chức lễ mít tinh trọng thể và chương trình giao lưu văn hóa nghệ thuật với các tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet, Chăm-pa sắc, đồng thời tổ chức

nhiều sự kiện kỷ niệm khác nhằm ôn lại quá khứ hào hùng, đoàn kết, hữu nghị giữa hai nước, giữa các tỉnh.

- Nâng cấp các tuyến đường “lật cánh” phục vụ hợp tác trong tình hình mới

Xác định giao thông là điều kiện quyết định đối với sự hợp tác trên tất cả các mặt, Quảng Bình đã chủ động nghiên cứu để khôi phục nâng cấp các đường ngang “lật cánh” sang Tây Trường Sơn trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ như đường 12, đường 20, đường 16.

Đường 12A nối liền giữa tỉnh Quảng Bình và tỉnh Khăm Muộn được hình thành dưới thời Pháp thuộc. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ con đường này là một trong 5 tuyến đường sang đất Lào phục vụ kháng chiến. Sau năm 1975, do nhiều nguyên nhân nên con đường này bị xuống cấp, hư hỏng nhiều hạn chế đến việc đi lại, thông thương giữa hai tỉnh. Sau ngày tái lập tỉnh Quảng Bình (01/7/1989), tỉnh Quảng Bình và Khăm Muộn hợp tác toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, đường 12A đã được lãnh đạo cấp cao hai tỉnh quan tâm đặc biệt và đã nâng cấp, sửa chữa phục vụ việc đi lại của nhân dân và trao đổi hàng hóa giữa hai nước cũng như trong khu vực. Năm 2013, có 415.000 lượt người, 58.800 lượt phương tiện và kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 1,6 tỷ đô la Mỹ qua cửa khẩu quốc tế Cha Lo – Nà Phàu. Quốc lộ 12A làm nhiệm vụ vận chuyển hàng hóa, vũ khí, bộ đội năm xưa giờ trở thành con đường quan trọng kết nối đông tây trong khu vực qua cầu Hữu nghị Lào - Thái Lan số 3.

Xuất phát từ nhu cầu đi lại, trao đổi hàng hóa, thăm viếng và giúp đỡ lẫn nhau của nhân dân vùng biên giới; xét điều kiện thực tế của hai tỉnh, Chính phủ hai nước cho phép mở cửa khẩu phụ Cà Roòng (huyện Bố Trạch) – Noong Ma (huyện Bua La Pha). Tuyến đường 10, 16 trong kháng chiến chống Mỹ đã được Bộ Giao thông Vận tải kết hợp thành Quốc lộ 9B, Quảng Bình đang đầu tư 900 tỷ đồng xây dựng tuyến đường lên Chút Mút - Lả Vơn và sẽ sớm mở cửa khẩu phụ tại đây, nối với tỉnh Savannakhet và các tỉnh của Thái Lan qua cầu Hữu nghị Lào - Thái Lan số 2.

4. Kết luận

- Quan hệ Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet là quan hệ cộng đồng các dân tộc có lịch sử lâu đời, là tiền đề quan trọng để xây dựng tình hữu nghị bền vững

Địa bàn ba tỉnh Quảng Bình, Khăm Muộn, Savannakhet vốn là nơi quần tụ và sinh sống của hàng chục dân tộc sống dựa lưng vào dãy Trường Sơn. Trong suốt tiến trình lịch sử hàng nghìn năm của hai dân tộc Việt Nam - Lào thì các cộng đồng dân cư trên hai sườn Đông và Tây Trường Sơn thuộc địa bàn ba tỉnh Quảng Bình, Khăm Muộn, Savannakhet có mối quan hệ cộng đồng lâu đời nhất nhờ các tuyến đường xuyên Trường Sơn.

Trong nhiều biến cố lịch sử, một bộ phận cư dân Quảng Bình di cư sang Khăm Muộn, Savannakhet lánh nạn, định cư và nhận được sự curu mang, đùm bọc của nhân dân địa phương. Cộng đồng người Quảng Bình ở đây đã hòa nhập với xã hội bản địa,

đồng thời đóng góp hiệu quả cho cách mạng và quan hệ hữu nghị giữa hai nước, giữa Quảng Bình với các tỉnh của bạn.

- Quan hệ hữu nghị và hợp tác đặc biệt giữa Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet đã trải qua thử thách trong quá trình đấu tranh chống giặc ngoại xâm

Tiến trình lịch sử phát triển của ba tỉnh Quảng Bình, Khăm Muộn, Savannakhet diễn ra không đồng đều và có nhiều thăng trầm. Do đặc điểm lịch sử, đây là vùng đất thường xảy ra tranh chấp khốc liệt, điển hình và cao độ nhất là sự đánh phá ác liệt của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đe dọa đến sự tồn vong của cả ba tỉnh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ hai nước, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân ba tỉnh đã đoàn kết chiến đấu, góp phần cho thắng lợi cuối cùng của cả hai nước, cùng với Đảng, Chính phủ và nhân dân hai nước Việt Nam - Lào xây đắp nên tình hữu nghị, đoàn kết đặc biệt.

Hai cuộc xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ cũng là mối nguy hiểm lớn nhất trong lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh Quảng Bình. Trải qua hai cuộc kháng chiến, tầm quan trọng về không gian sinh tồn và phát triển của Quảng Bình ở phía tây mới được đánh giá đầy đủ nhất.

- Quan hệ hữu nghị và hợp tác đặc biệt giữa Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet là mối quan hệ đa dạng, toàn diện và có ý nghĩa chiến lược

Về chính trị, quan hệ hữu nghị và hợp tác đặc biệt giữa Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet là sự thể hiện bằng thực tiễn sinh động mối quan hệ chính trị giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào. Cấp ủy Đảng ba tỉnh đã thiết lập được mối quan hệ quốc tế ngay từ trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền và được kế tục, phát huy trong kháng chiến chống xâm lược và trong công cuộc đổi mới, xây dựng đất nước.

Tính đa dạng và toàn diện trong mối quan hệ hữu nghị và hợp tác đặc biệt giữa Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet còn được thể hiện trong mối quan hệ giữa hai Nhà nước, qua sự hỗ trợ và hợp tác lẫn nhau của chính quyền tỉnh Quảng Bình với chính quyền các tỉnh bạn.

Sự hợp tác toàn diện và có ý nghĩa chiến lược còn được thể hiện trên hầu hết các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, kinh tế, văn hóa, xã hội. Nổi bật nhất là trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược và trong công cuộc đổi mới ngày nay.

5. Xu thế và triển vọng hợp tác

- Quảng Bình hợp tác với Khăm Muộn, Savannakhet là ưu tiên hàng đầu

Đảng, Nhà nước Việt Nam chủ trương đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ, làm bạn với tất cả các nước, ưu tiên các nước láng giềng, khu vực ASEAN, các nước lớn,... Trong đó, quan hệ với Lào được ưu tiên hàng đầu, được xác định là quan hệ hữu nghị và hợp tác đặc biệt, liên quan đến an ninh của Việt Nam. Trong xu thế đó và không gian tự nhiên, lịch sử hình thành, tồn tại và phát triển luôn gắn kết, mối quan hệ với

Khăm Muộn, Savannakhet luôn là ưu tiên hàng đầu, xuyên suốt, là sự hợp tác toàn diện và có ý nghĩa chiến lược của tỉnh Quảng Bình.

- *Quảng Bình hợp tác chặt chẽ với Khăm Muộn, Savannakhet để đảm bảo ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh và chú trọng hợp tác giáo dục, đào tạo, giao lưu văn hóa, giao thương*

Tiếp tục thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng bộ, chính quyền và các lực lượng quốc phòng, an ninh, đặc biệt là các lực lượng liên quan đến quản lý, bảo vệ tuyến biên giới, để kịp thời thông báo tình hình cho nhau, chia sẻ kinh nghiệm và phối hợp giải quyết tốt các vấn đề nảy sinh liên quan, góp phần ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh của Quảng Bình cũng như của bạn.

Trong điều kiện nền kinh tế, cộng đồng doanh nghiệp của các tỉnh còn khó khăn, hạn chế, trong ngắn hạn tập trung hợp tác về giáo dục, đào tạo, giao lưu văn hóa, giao thương nhằm tăng cường hiểu biết, tạo điều kiện thuận lợi cho sự hợp tác toàn diện nhưng có hiệu quả trong dài hạn.

- *Quảng Bình hợp tác với Khăm Muộn, Savannakhet gắn liền với hợp tác trong tiểu vùng sông Mê Kông, hướng tới cộng đồng ASEAN*

Trong những năm gần đây, Quảng Bình cùng với Khăm Muộn hợp tác với các tỉnh khác của Việt Nam, Lào, Thái Lan có sử dụng chung đường 8 và đường 12. Sự hợp tác này đã bổ sung cho nhau và rất hiệu quả, nhất là trên các lĩnh vực: giáo dục, đào tạo, giao lưu văn hóa, thương mại, du lịch,... Đây là cơ chế hợp tác quan trọng của Quảng Bình hiện nay và trong tương lai, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả hợp tác toàn diện giữa Quảng Bình và Khăm Muộn.

Hiện nay, Quảng Bình và Savannakhet chưa có cơ chế hợp tác đa phương như với Khăm Muộn. Tuy nhiên, đã có nhiều hoạt động đơn lẻ giữa các bên, đồng thời việc đã thành lập, đang nâng cấp quốc lộ 9B và sẽ mở cửa khẩu phụ Chút Mút - Lả Vơn sẽ là điều kiện thuận lợi cho việc thiết lập cơ chế hợp tác hiệu quả này.

- *Quảng Bình hợp tác với Khăm Muộn, Savannakhet gắn với nâng cấp, xây dựng lại các tuyến đường “lật cánh” trong kháng chiến*

Trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, các tuyến đường “lật cánh” từ Đông sang Tây Trường Sơn như: 12, 20, 16 đã vận chuyển hàng triệu tấn hàng hóa, vũ khí, hàng triệu lượt cán bộ, chiến sĩ, góp phần quan trọng cho thắng lợi của hai nước Việt Nam, Lào. Trong giai đoạn 1976-1989, do điều kiện khó khăn, các tuyến đường này không được nâng cấp, hư hỏng nghiêm trọng dẫn đến không sử dụng được. Từ năm 1990, Quảng Bình đã từng bước đầu tư, trong đó, đã hoàn chỉnh nâng cấp quốc lộ 12A và mở cửa khẩu quốc tế Cha Lo - Nà Phàu, hiệu quả mang lại rất cao; đường 20 đã được sửa chữa và mở cửa khẩu phụ Cà Roòng - Noong Ma; đường 10 và 16 được kết hợp thành quốc lộ 9B đang nâng cấp để tiến tới mở cửa khẩu phụ Chút Mút - Lả Vơn.

Trong thời gian tới, ba tuyến đường này là điều kiện quyết định đối với sự hợp tác giữa Quảng Bình với Khăm Muộn, Savannakhet cũng như với Thái Lan,

Myanmar. Tạo thuận lợi cho việc đảm bảo quốc phòng, an ninh cũng như phát triển kinh tế, giao lưu giữa Quảng Bình với các tỉnh bạn và khu vực. Vì vậy, phải sớm hoàn thành nâng cấp quốc lộ 9B và mở cửa khẩu phụ Chút Mút - Lả Vơn, khai thông tuyến đường hợp tác với Savanakhet và các tỉnh của Thái Lan xung quanh cầu Hữu nghị Lào - Thái Lan số 2; thúc đẩy đưa tuyến đường 12A tham gia GMS - CBTA, cặp cửa khẩu Cha Lo - Nà Phàu thực hiện mô hình “một cửa, một lần dừng”, tiến tới nâng cấp đường 12 lên 4 làn xe; tiếp tục nâng cấp đường 20 để phát huy cửa khẩu phụ Cà Roòng - Noọng Ma.

Trong tiến trình lịch sử hình thành và phát triển của vùng đất Quảng Bình, mối quan hệ với Khăm Muộn, Savannakhet hình thành do điều kiện địa lý, tự nhiên và ngày càng liên hệ mật thiết, được thử thách qua cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Mối quan hệ này đã trở thành tài sản vô giá, góp phần quan trọng củng cố không gian sinh tồn và phát triển của Quảng Bình trong thời kỳ mới.